

Bản án số: 161/2020/HSST
Ngày: 15-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà: **Nguyễn Thị Thu Hương.**
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
 - + Bà **Nguyễn Thị Liên.**
 - + Bà **Vũ thị Khuôn.**
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Trần Thị Oanh** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Ông **Nguyễn Thành Long** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 168/2020/TLST- HS ngày 12 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2020/QĐXXST-HS ngày 02/12/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1994; Giới tính: Nam.

ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 3, phường NC, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc : Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông Nguyễn Văn K (tên gọi khác Nguyễn Hữu K) và bà Trần Thị L.

Gia đình có 02 anh em. Bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Bản án số 59/2017/HSST ngày 18/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 07 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 12 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Tổng hợp hai tội 19 tháng tù. Bị cáo nộp án phí ngày 12/5/2017, ra trại ngày 03/6/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/8/2020, chuyển tạm giam từ ngày 18/8/2020 tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Hải Dương đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Người làm chứng:**

+ Anh Lê Như M, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 27 THS, phường NC, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Phạm Văn C, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn LX, xã ĐĐ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Đoàn Văn T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu 2, phường NC, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

+ Ông Trần Bá K, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Khu 2, phường NC, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Ông K; anh M, anh T, anh C vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 14/8/2020 Nguyễn Văn P gặp một người bạn tên là Ph (không xác định được tên tuổi, địa chỉ). Ph có cho P 02 (hai) gói ma túy đá, P mang về nhà cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 10 giờ ngày 15/8/2020 P đến nhà anh Lê Như M ở 27 THS, phường NC, thành phố Hải Dương chơi, khi đi P mang theo 02 (hai) gói ma túy cất vào trong túi quần. Đến nhà anh M, P gặp anh M, anh Phạm Văn C trú tại: xã ĐS, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương và anh Đoàn Văn T trú tại: Khu 2, phường NC, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương đang ngồi chơi nên P vào ngồi cùng. Khoảng 15 phút sau Đội điều tra tổng hợp - Công an thành phố Hải Dương phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hải Dương và Công an phường NC, thành phố Hải Dương trong khi làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện trên giường ngay sát vị trí P đang ngồi 02 (hai) gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng. P khai nhận đó là ma túy tổng hợp cất giấu để sử dụng, khi thấy lực lượng Công an kiểm tra P đã móc từ túi quần để ra giường. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Lê Như M, anh Phạm Văn C, anh Đoàn Văn T và ông Trần Bá K.

Tại Kết luận giám định số 354/KLGD- PC09 ngày 17/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn P gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,452g (*Không thấy bốn trăm năm mươi hai gam*) là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 159/CT-VKSTPHD ngày 09/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn P và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 13 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 15/8/2020.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu huỷ: Lượng ma túy hoàn lại sau giám định 0,377gam Methamphetamine.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu lệ phí, án phí Toà án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, phù hợp lời khai của bị cáo, người làm chứng, Kết luận giám định, biên bản phạm tội quả tang. Hội đồng xét nhận thấy như sau:

[1] Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 15/8/2020, tại nhà của anh Lê Như M ở số 27 THS, phường NC, thành phố Hải Dương. Nguyễn Văn P có hành vi cất giấu trái phép 0,452g Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo thực hiện hành vi lỗi cố ý biết việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật. Bị cáo cất giấu trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an ninh xã hội. Việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc đối với những đối tượng mua, bán, tàng trữ trái phép chất ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn khác trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhân cách, đạo đức, sức khỏe con người. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và tội Cường đoạt tài sản (bản án đương nhiên xóa án) nhưng khi chấp hành xong hình phạt tù ra trại bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân lại phạm tội tiếp. Do vậy cần có mức án tương xứng đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã có thời gian là Chiến sĩ Hải quân công tác trên quần đảo Trường Sa nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy 0,377gam Methamphetamine.

[7] Đối với người đàn ông tên Ph (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ) cho ma túy P, kết quả điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý là phù hợp pháp luật.

Đối với anh Lê Như M, anh Phạm Văn C, anh Đoàn Văn T không biết việc P cất giấu ma túy nên không xem xét xử lý là phù hợp pháp luật.

[8] Án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Toà án.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí toà án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P **13 (mười ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/8/2020.

- Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,377gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 354/KLGD-PC09 Công an tỉnh Hải Dương.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 18/11/2020).

- Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- **CQTHAHS Công an tỉnh Hải Dương;**
- CQCSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương